

BẢN TIN PHÁP LÝ



THÁNG 9, 10/2014

Mọi ý kiến thắc mắc, góp ý xin liên hệ Khối Pháp chế, Giám sát kinh doanh và xử lý nợ tại địa chỉ phapche@lienvietpostbank.com.vn hoặc số điện thoại 04-008-274

NỘI DUNG

THÔNG TIN PHÁP LUẬT

- Thông tư số 16/2014/TT-NHNN ngày 01/8/2014 hướng dẫn sử dụng tài khoản ngoại tệ, tài khoản đồng Việt Nam của người cư trú, người không cư trú tại ngân hàng được phép
- Thông tư số 17/2014/TT-NHNN ngày 01/8/2014 về phân loại, đóng gói, giao nhận kim khí quý, đá quý
- Thông tư số 18/2014/TT-NHNN ngày 01/8/2014 hướng dẫn hoạt động nhập khẩu hàng hóa thuộc diện quản lý chuyên ngành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
- Thông tư số 19/2014/TT-NHNN ngày 11/8/2014 hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam
- Thông tư số 20/2014/TT-NHNN ngày 12/8/2014 quy định về khoản thu, tạm ứng của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam đối với khoản nợ xấu được mua bằng trái phiếu đặc biệt
- Thông tư số 21/2014/TT-NHNN ngày 14/8/2014 hướng dẫn về phạm vi hoạt động ngoại hối, điều kiện, trình tự, thủ tục chấp thuận hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài
- Thông tư số 22/2014/TT-NHNN ngày 15/8/2014 hướng dẫn thực hiện chính sách tín dụng theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP về chính sách phát triển thủy sản
- Thông tư số 23/2014/TT-NHNN ngày 19/8/2014 hướng dẫn việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán
- Thông tư số 24/2014/TT-NHNN ngày 06/9/2014 hướng dẫn về hoạt động bảo hiểm tiền gửi
- Thông tư số 25/2014/TT-NHNN ngày 15/9/2014 hướng dẫn thủ tục đăng ký, đăng ký thay đổi khoản vay nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh
- Thông tư số 26/2014/TT-NHNN ngày 16/9/2014 quy định về Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tái cấp vốn đối với các tổ chức tín dụng bằng đồng Việt Nam theo Quyết định 540/QĐ-TTg về chính sách tín dụng đối với người nuôi tôm và cá tra
- Thông tư số 27/2014/TT-NHNN sửa đổi Thông tư 16/2010/TT-NHNN hướng dẫn Nghị định số 10/2010/NĐ-CP về hoạt động thông tin tín dụng

TIN TỨC NỔI BẬT

- Ngân hàng cho vay tiêu dùng phải thành lập Công ty Tài chính

CHUYÊN MỤC HỎI ĐÁP

- Tư vấn về thực hiện ký quỹ đối với Công ty xuất khẩu lao động
- Ngân hàng có nhận tài sản bảo đảm là đất nghĩa trang?

THÔNG TIN VĂN BẢN

- Một số quy định của Thông tư số 21/2014/TT-NHNN ngày 14/8/2014 hướng dẫn về phạm vi hoạt động ngoại hối, điều kiện, trình tự, thủ tục chấp thuận hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài
- Văn bản nội bộ mới ban hành
- Văn bản nội bộ sắp ban hành



Bản tin Pháp lý là Bản tin được phát hành định kỳ hàng tháng. Bản tin sẽ cung cấp cho bạn đọc: (i) các thông tin về các văn bản pháp luật mới ban hành điều chỉnh hoạt động của Ngân hàng; (ii) tư vấn pháp lý và các tin tức nổi bật xoay quanh hoạt động của Ngân hàng; (iii) cập nhật các văn bản định chế của Ngân hàng.

Ban biên tập:

Bùi Thanh Lam – Trưởng ban
Phạm Thị Duyên
Hà Chí Trung
Nguyễn Thu Trà
Nguyễn Quang Hưng
Nguyễn Thị Hồng Vân

◆ THÔNG TIN PHÁP LUẬT

1. Thông tư số 16/2014/TT-NHNN hướng dẫn sử dụng tài khoản ngoại tệ, tài khoản đồng Việt Nam của người cư trú, người không cư trú tại ngân hàng được phép

Ngày ban hành : 01/08/2014

Ngày có hiệu lực : 15/09/2014

Cơ quan ban hành : Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Thông tư này hướng dẫn việc sử dụng tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ (sau đây gọi là tài khoản ngoại tệ), tài khoản thanh toán bằng đồng Việt Nam (sau đây gọi là tài khoản đồng Việt Nam) tại các ngân hàng được phép bao gồm:

- Tài khoản ngoại tệ của người cư trú, người không cư trú là tổ chức cá nhân;
- Tài khoản đồng Việt Nam của người không cư trú là tổ chức, cá nhân người cư trú là cá nhân nước ngoài.

Tổ chức tín dụng được phép có trách nhiệm:

- Thực hiện và hướng dẫn khách hàng thực hiện các quy định tại Thông tư này;
- Quy định, kiểm tra, lưu giữ các giấy tờ và chứng từ phù hợp để đảm bảo các giao dịch thực tế được thực hiện đúng mục đích và phù hợp với quy định tại Thông tư này và các quy định có liên quan của pháp luật.

2. Thông tư số 17/2014/TT-NHNN về phân loại, đóng gói, giao nhận kim khí quý, đá quý

Ngày ban hành : 01/08/2014

Ngày có hiệu lực : 15/09/2014

Cơ quan ban hành : Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Thông tư quy định cụ thể về phân loại kim khí quý, đá quý; xác định số lượng, khối lượng, kích cỡ, chất lượng kim khí quý, đá quý; đóng gói, niêm

phong, quy trình giao nhận kim khí quý, đá quý; giao nhận vàng miếng, vàng nguyên liệu...

Việc phân loại, kiểm định, đóng gói, giao nhận kim khí quý, đá quý phải do tổ giao nhận thực hiện. Tổ chức tín dụng quyết định thành lập tổ giao nhận tại đơn vị mình. Tổ chức tín dụng được cấp Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng căn cứ quy định tại Thông tư này để ban hành quy trình nội bộ và tổ chức thực hiện việc giao nhận vàng miếng trong hệ thống của mình; tổ chức thực hiện giao nhận vàng miếng giữa tổ chức tín dụng với khách hàng theo quy định tại Thông tư này và quy trình nội bộ.

Văn bản bị thay thế:

- Quyết định số 78/2000/QĐ-NHNN6 ngày 06/3/2000 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành Quy chế phân loại, kiểm định, đóng gói giao nhận kim khí quý, đá quý trong ngành Ngân hàng.
- Thông tư số 05/2013/TT-NHNN ngày 08/3/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phân loại, kiểm định, đóng gói, giao nhận kim khí quý, đá quý trong ngành Ngân hàng ban hành theo Quyết định số 78/2000/QĐ-NHNN6 ngày 06/3/2000 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

3. Thông tư số 18/2014/TT-NHNN hướng dẫn hoạt động nhập khẩu hàng hóa thuộc diện quản lý chuyên ngành

Ngày ban hành : 01/08/2014

Ngày có hiệu lực : 15/09/2014

Cơ quan ban hành : Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Thông tư công bố Danh mục hàng hóa kèm theo mã số HS của hàng hóa thuộc diện quản lý chuyên ngành của Ngân hàng Nhà nước; hướng dẫn điều kiện, thủ tục cấp phép nhập khẩu và điều kiện, thủ tục chỉ định doanh nghiệp được phép nhập khẩu hàng hóa thuộc diện quản lý chuyên ngành của Ngân hàng Nhà nước theo quy định tại Nghị định số 187/2013/NĐ-CP.

Đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, các cơ sở in, đúc tiền (trừ cơ sở in, đúc tiền là doanh nghiệp trực thuộc Ngân hàng Nhà nước); các cơ quan, tổ chức và thương nhân có nhu cầu nhập khẩu cửa kho tiền, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép nhập khẩu cửa kho tiền bao gồm:

- Văn bản đề nghị cấp giấy phép nhập khẩu cửa kho tiền: 01 (một) bản chính theo mẫu tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này;
- Quyết định thành lập, giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 01 (một) bản sao có chứng thực;
- Tài liệu kỹ thuật cửa kho tiền: 01 (một) bản sao có chứng thực và 01 (một) bản dịch Tiếng Việt.

Văn bản bị thay thế:

Thông tư số 04/2006/TT-NHNN ngày 03/7/2006 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23/01/2006 quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài đối với hàng hóa thuộc diện quản lý chuyên ngành của Ngân hàng Nhà nước.

4. Thông tư số 19/2014/TT-NHNN hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam

Ngày ban hành : 11/08/2014

Ngày có hiệu lực : 22/09/2014

Cơ quan ban hành : Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Thông tư này hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam bao gồm: Góp vốn đầu tư; mở và sử dụng tài khoản vốn đầu tư trực tiếp bằng ngoại tệ và bằng đồng Việt Nam; chuyển vốn, lợi nhuận và nguồn thu hợp pháp ra nước ngoài; chuyển vốn đầu tư cho giai đoạn chuẩn bị đầu tư.

Để thực hiện hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam, doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh được mở tài khoản vốn đầu tư trực tiếp bằng ngoại tệ, bằng đồng Việt Nam tại 01 (một) ngân hàng được phép để thực hiện các giao dịch thu, chi quy định.

Trường hợp có nhu cầu mở tài khoản vốn đầu tư trực tiếp tại một ngân hàng được phép khác, doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, nhà đầu tư nước ngoài tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh phải đóng tài khoản vốn đầu tư trực tiếp đã mở, chuyển toàn bộ số dư trên tài khoản này sang tài khoản mới. Doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, nhà đầu tư nước ngoài tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh chỉ được thực hiện các giao dịch thu chi trên tài khoản vốn đầu tư trực tiếp mới mở sau khi đã đóng và tắt toán tài khoản vốn đầu tư trực tiếp đã mở trước đây.

Thông tư quy định Quyền và nghĩa vụ của tổ chức tín dụng được phép:

Khi thực hiện mở tài khoản vốn đầu tư trực tiếp và thực hiện các giao dịch thu chi liên quan đến hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam cho doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức tín dụng được phép có quyền yêu cầu doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài xuất trình các tài liệu, chứng từ liên quan đến hoạt động đầu tư trực tiếp tại Việt Nam.

- Khi thực hiện các giao dịch thu chi liên quan đến hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam của doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức tín dụng được phép có trách nhiệm:
 - Hướng dẫn doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài về các thủ tục liên quan đến việc mở, đóng tài khoản vốn đầu tư trực tiếp;
 - Quy định, kiểm tra, lưu giữ các chứng từ phù hợp với các giao dịch thu chi trên tài khoản vốn đầu tư trực tiếp của nhà đầu tư nước ngoài để đảm bảo các giao dịch thu, chi được thực hiện đúng quy định tại Thông tư này và phù hợp với các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam;
 - Bán ngoại tệ cho nhà đầu tư nước ngoài để chuyển ra nước ngoài trên cơ sở tự cân đối nguồn ngoại tệ của tổ chức tín dụng được phép và phù hợp với quy định của pháp luật.

Văn bản bị sửa đổi, bổ sung:

Thông tư số 05/2014/TT-NHNN ngày 12/3/2014 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn việc mở và sử dụng tài khoản vốn đầu tư gián tiếp để thực hiện hoạt động đầu tư gián tiếp nước ngoài tại Việt Nam.

5. Thông tư số 20/2014/TT-NHNN quy định về khoản thu, tạm ứng của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam đối với khoản nợ xấu được mua bằng trái phiếu đặc biệt

Ngày ban hành : 12/08/2014

Ngày có hiệu lực : 26/09/2014

Cơ quan ban hành : Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Thông tư quy định một số nội dung sau:

Trong thời hạn 15 ngày làm việc đầu tiên của tháng một hằng năm, tổ chức tín dụng bán nợ phải chuyển cho Công ty Quản lý tài sản các khoản tạm ứng của năm trước liền kề tương ứng với một tỷ lệ trên số dư nợ gốc thực tế bình quân năm của các khoản nợ xấu được mua bằng trái phiếu đặc biệt của năm trước liền kề

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quyết định các tỷ lệ các khoản thu, tạm ứng của Công ty Quản lý tài sản đối với các khoản nợ xấu mua bằng trái phiếu đặc biệt trong từng thời kỳ sau khi thống nhất với Bộ trưởng Bộ Tài chính theo các nguyên tắc sau đây:

- Đảm bảo Công ty Quản lý tài sản có đủ nguồn thu bù đắp đầy đủ chi phí hoạt động;
- Thúc đẩy việc xử lý nợ xấu;
- Hạn chế rủi ro và chi phí trong xử lý nợ xấu;
- Giảm thiểu chi phí cho tổ chức tín dụng bán nợ

Các tổ chức tín dụng bán nợ có trách nhiệm phối hợp với Công ty Quản lý tài sản xác định, tính toán và thanh toán đầy đủ, kịp thời các khoản thu, tạm ứng đối với các khoản nợ xấu được mua bằng trái phiếu đặc biệt theo quy định tại Thông tư.

6. Thông tư số 21/2014/TT-NHNN hướng dẫn về phạm vi hoạt động ngoại hối, điều kiện, trình tự, thủ tục chấp thuận hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài

Ngày ban hành : 14/08/2014

Ngày có hiệu lực : 15/10/2014

Cơ quan ban hành : Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

(Chi tiết theo bài viết tại mục Thông tin văn bản)

7. Thông tư số 22/2014/TT-NHNN hướng dẫn thực hiện chính sách tín dụng theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP về chính sách phát triển thủy sản

Ngày ban hành : 15/08/2014

Ngày có hiệu lực : 25/08/2014

Cơ quan ban hành : Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Thông tư quy định việc cho vay đặt hàng đóng mới, nâng cấp tàu khai thác hải sản xa bờ, tàu dịch vụ hậu cần nghề cá; cho vay vốn lưu động để khai thác hải sản và cung cấp dịch vụ hậu cần khai thác hải sản xa bờ theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/07/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản.

Theo đó, Thông tư quy định:

a. Tài sản bảo đảm:

- Ngân hàng thương mại nhận con tàu đóng mới, nâng cấp để khai thác hải sản xa bờ, cung cấp dịch vụ hậu cần khai thác hải sản xa bờ làm tài sản bảo đảm cho khoản vay. Việc đăng ký giao dịch bảo đảm đối với con tàu đóng mới, nâng cấp được thực hiện theo quy định hiện hành.
- Trường hợp cho vay vốn lưu động: Ngân hàng thương mại xem xét và quyết định việc cho vay có bảo đảm hoặc không có bảo đảm bằng tài sản đối với chủ tàu theo quy định của pháp luật.

b. Trách nhiệm của Ngân hàng thương mại:

- Các ngân hàng thương mại Nhà nước nắm cổ phần chi phối có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, bố trí nguồn vốn và tích cực triển khai việc cho vay đối với chủ tàu theo quy định tại Nghị định số 67/2014/NĐ-CP và Thông tư này.
- Căn cứ vào Thông tư này và các quy định của pháp luật có liên quan, các ngân hàng thương mại xây dựng quy định nội bộ hướng dẫn cho vay đối với chủ tàu đảm bảo trình tự, thủ tục đơn giản, nhanh gọn và an toàn về nguồn vốn cho vay.
- Ngân hàng thương mại được xem xét cho vay không có tài sản bảo đảm trên cơ sở kiểm soát được dòng tiền đối với khoản vay vốn lưu động của chủ tàu khi chủ tàu tham gia liên kết theo chuỗi sản xuất từ khâu khai thác, chế biến và tiêu thụ sản phẩm.
- Trường hợp phát sinh khó khăn về nguồn vốn cho vay để thực hiện chính sách tín dụng theo quy định tại Thông tư này hoặc khi mặt bằng lãi suất tăng ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh, ngân hàng thương mại báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để được tái cấp vốn theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.
- Thực hiện theo dõi, kiểm tra, giám sát khoản vay và quản lý riêng hồ sơ vay vốn của chủ tàu đảm bảo thuận tiện cho việc kiểm tra, giám sát của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- Định kỳ chậm nhất vào ngày mùng 10 hàng tháng (bắt đầu từ tháng 10 năm 2014), báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Tín dụng các ngành kinh tế) kết quả cho vay khai thác hải sản xa

bờ của tháng liền kề trước đó theo mẫu biểu đính kèm Thông tư này.

- Báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai cho vay để được xem xét xử lý kịp thời.

8. Thông tư số 23/2014/TT-NHNN hướng dẫn việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán

Ngày ban hành : 19/08/2014

Ngày có hiệu lực : 15/10/2014

Cơ quan ban hành : Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Thông tư mới chỉnh sửa, bổ sung một số quy định để phù hợp với các căn cứ pháp lý hiện hành cũng như thực tiễn việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán. Cụ thể, đối tượng mở tài khoản thanh toán bao gồm:

a. Cá nhân mở tài khoản thanh toán tại ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bao gồm:

- Người từ đủ 18 tuổi trở lên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật Việt Nam;
- Người từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi không bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự, có tài sản riêng bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trong việc mở tài khoản thanh toán;
- Người chưa đủ 15 tuổi, người từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi không thuộc đối tượng quy định tại điểm b khoản 1 Điều này, người mất năng lực hành vi dân sự, người hạn chế năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật Việt Nam mở tài khoản thanh toán thông qua người giám hộ hoặc người đại diện theo pháp luật.

b. Tổ chức được thành lập, hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam

bao gồm: tổ chức là pháp nhân, doanh nghiệp tư nhân, hộ kinh doanh và các tổ chức khác được mở tài khoản tại ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật.

Thông tư cũng bổ sung các quy định cho phép ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thực hiện việc mở, sử dụng tài khoản thanh toán thông qua phương tiện điện tử như: Hướng dẫn về trình tự, thủ tục mở tài khoản thanh toán đối với trường hợp khách hàng gửi hồ sơ mở tài khoản thông qua phương tiện điện tử.

Thông tư cho phép ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được hướng dẫn khách hàng các nguyên tắc và điều kiện sử dụng tài khoản thanh toán khi giao dịch theo phương thức giao dịch điện tử phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và đảm bảo có đủ thông tin cần thiết để kiểm tra, đối chiếu và nhận biết khách hàng trong quá trình sử dụng tài khoản thanh toán.

Bên cạnh đó, để giảm thủ tục hành chính, Thông tư cho phép sử dụng giấy tờ là bản sao không có chứng thực (kèm bản chính để đối chiếu) trong hồ sơ mở tài khoản thanh toán.

Văn bản bị thay thế:

Quyết định số 1284/2002/QĐ-NHNN về "Quy chế mở và sử dụng tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước và Tổ chức tín dụng" do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành.

Văn bản bị sửa đổi, bổ sung:

Thông tư số 23/2011/TT-NHNN về thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động thanh toán và lĩnh

vực khác theo Nghị quyết về đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành.

9. Thông tư số 24/2014/TT-NHNN hướng dẫn về hoạt động bảo hiểm tiền gửi

Ngày ban hành : 06/09/2014

Ngày có hiệu lực : 24/10/2014

Cơ quan ban hành : Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Theo Thông tư này, nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm phát sinh kể từ thời điểm Ngân hàng Nhà nước có văn bản chấm dứt kiểm soát đặc biệt hoặc văn bản chấm dứt áp dụng hoặc văn bản không áp dụng các biện pháp phục hồi khả năng thanh toán mà tổ chức tín dụng tham gia bảo hiểm tiền gửi vẫn lâm vào tình trạng phá sản; hoặc khi Ngân hàng Nhà nước có văn bản xác định chi nhánh ngân hàng nước ngoài tham gia bảo hiểm tiền gửi mất khả năng chi trả tiền gửi cho người gửi tiền.

Trong 10 ngày, kể từ thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm, tổ chức tín dụng tham gia bảo hiểm tiền gửi nêu trên phải gửi hồ sơ đề nghị trả tiền bảo hiểm tới Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam; trong 05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam tiến hành kiểm tra chứng từ, sổ sách để xác định số tiền cần phải chi trả. Tiếp theo, trong 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam phải có phương án trả tiền bảo hiểm cho người được bảo hiểm tiền gửi; thông báo về thời gian, địa điểm, phương thức trả tiền trên báo; niêm yết danh sách người được trả tiền và số tiền phải trả cho từng người...

Khoản tiền mà Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam phải trả cho người gửi tiền được bảo hiểm tại tổ chức tín dụng phá sản được xác định theo danh sách người được trả tiền và số tiền phải trả cho từng người. Sau khi hoàn thành nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm cho người gửi, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam sẽ được thanh toán khoản tiền đã trả theo thứ tự phân

chia giá trị tài sản của tổ chức tín dụng bị phá sản.

Văn bản bị sửa đổi, bổ sung:

Bãi bỏ khoản 2 Mục 1, Mục 2, Mục 3, Mục 4, Mục 5 và Mục 6 Thông tư số 03/2006/TT-NHNN ngày 25/4/2006 hướng dẫn Nghị định số 89/1999/NĐ-CP ngày 01/9/1999 về bảo hiểm tiền gửi và Nghị định số 109/2005/NĐ-CP ngày 24/8/2005 sửa đổi Nghị định số 89/1999/NĐ-CP do Ngân hàng Nhà nước ban hành.

10. Thông tư số 25/2014/TT-NHNN hướng dẫn thủ tục đăng ký, đăng ký thay đổi khoản vay nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh

Ngày ban hành : 15/09/2014

Ngày có hiệu lực : 01/11/2014

Cơ quan ban hành : Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Thông tư này quy định về thủ tục đăng ký, đăng ký thay đổi, chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các khoản vay nước ngoài không được Chính phủ bảo lãnh. Việc đăng ký, đăng ký thay đổi khoản vay nước ngoài của ngân hàng thương mại là doanh nghiệp nhà nước, khoản vay nước ngoài dưới hình thức phát hành trái phiếu quốc tế không được Chính phủ bảo lãnh thực hiện theo quy định riêng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (sau đây gọi là Ngân hàng Nhà nước). Việc người không cư trú mua công cụ nợ do người cư trú phát hành trên lãnh thổ Việt Nam thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư gián tiếp nước ngoài vào Việt Nam.

Thông tư này hướng dẫn thủ tục đăng ký, đăng ký thay đổi khoản vay nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh; trong đó quy định khoản vay nước ngoài không được Chính phủ bảo lãnh:

Khoản vay nước ngoài trung và dài hạn; khoản vay ngắn hạn được gia hạn mà tổng thời hạn của khoản vay là trên 01 năm; khoản vay nước ngoài ngắn hạn không có hợp đồng gia hạn nhưng còn dư nợ tại thời điểm tròn 01 năm kể từ ngày rút vốn đầu tiên (trừ trường hợp Bên đi vay hoàn thành việc trả nợ khoản vay trong 10 ngày kể từ thời điểm tròn 01 năm kể từ ngày rút vốn đầu tiên).

Thông tư cũng chỉ rõ, Vụ Quản lý ngoại hối (thuộc NHNN) sẽ thực hiện việc xác nhận đăng ký, đăng ký thay đổi đối với các khoản vay nước ngoài có kim ngạch vay trên 10 triệu USD và các khoản vay nước ngoài bằng đồng Việt Nam; NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi Bên đi vay đặt trụ sở chính thực hiện việc xác nhận đăng ký, đăng ký thay đổi đối với các khoản vay nước ngoài có kim ngạch vay đến 10 triệu USD.

Thông tư này cũng nhấn mạnh, trường hợp kế hoạch rút vốn, trả nợ, chuyển phí thực tế thay đổi trong phạm vi 10 ngày so với kế hoạch đã được NHNN xác nhận trước đó, Bên đi vay không phải đăng ký khoản vay nước ngoài với NHNN. Ngoài trường hợp này, thay đổi bất kỳ nội dung nào liên quan đến khoản vay nước ngoài được nêu tại văn bản xác nhận đăng ký khoản vay nước ngoài của NHNN, Bên đi vay phải có trách nhiệm thực hiện đăng ký thay đổi khoản vay.

Văn bản bị sửa đổi, bổ sung:

Bãi bỏ Điều 1 Thông tư số 25/2011/TT-NHNN ngày 31/8/2011 của Ngân hàng Nhà nước về việc thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động ngoại hối theo các Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Chương I, Mục I Chương IV Thông tư số 09/2004/TT-NHNN ngày 21/12/2004 hướng dẫn việc vay và trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp.

11. Thông tư số 26/2014/TT-NHNN quy định về Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tái cấp vốn đối với các tổ chức tín dụng bằng đồng Việt Nam theo Quyết định 540/QĐ-TTg về chính sách tín dụng đối với người nuôi tôm và cá tra

Ngày ban hành : 16/09/2014

Ngày có hiệu lực : 01/11/2014

Cơ quan ban hành : Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Thông tư này quy định về tái cấp vốn bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (sau đây gọi là Ngân hàng Nhà nước) đối với các tổ chức tín dụng theo Quyết định số 540/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách tín dụng đối với người nuôi tôm và cá tra (sau đây gọi là Quyết định số 540/QĐ-TTg).

Theo đó, mức tái cấp vốn của Ngân hàng Nhà nước đối với TCTD tương ứng với số tiền TCTD đã thực hiện khoan nợ cho khách hàng theo Quyết định số 540/QĐ-TTg với lãi suất tái cấp vốn là 0%/năm. Thời hạn tái cấp vốn là 364 ngày và được tự động gia hạn đối với dư nợ tái cấp vốn còn lại tại thời điểm đến hạn; thời gian gia hạn mỗi lần bằng thời hạn tái cấp vốn lần đầu; riêng lần gia hạn cuối cùng phải đảm bảo tổng thời gian tái cấp vốn và gia hạn tái cấp vốn là 03 năm kể từ ngày giải ngân khoản vay tái cấp vốn.

Khi hết thời hạn 03 năm kể từ ngày nhận giải ngân khoản vay tái cấp vốn, TCTD phải trả hết nợ vay tái cấp vốn cho Ngân hàng Nhà nước. Nếu quá hạn, Ngân hàng Nhà nước sẽ chuyển khoản dư nợ tái cấp vốn còn lại của TCTD sang nợ quá hạn và áp dụng theo mức lãi suất tái cấp vốn quá hạn bằng 150% lãi suất tái cấp vốn do Ngân hàng Nhà nước công bố kể từ ngày

quá hạn; đồng thời thực hiện các biện pháp thu hồi nợ như: Trích tài khoản tiền gửi của TCTD tại Ngân hàng Nhà nước; thu nợ gốc và lãi từ các nguồn khác của TCTD và các biện pháp khác theo quy định của pháp luật...

12. Thông tư số 27/2014/TT-NHNN sửa đổi Thông tư số 16/2010/TT-NHNN hướng dẫn Nghị định số 10/2010/NĐ-CP về hoạt động thông tin tín dụng

Ngày ban hành : 18/09/2014

Ngày có hiệu lực : 01/11/2014

Cơ quan ban hành : Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Theo đó, từ ngày 01/11/2014, ngoài những điều kiện về cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, vốn điều lệ; điều kiện về Giám đốc, Tổng Giám đốc... theo quy định hiện hành, để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thông tin tín dụng, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên công ty thông tin tín dụng phải có bằng đại học hoặc trên đại học về một trong các chuyên ngành tài chính, ngân hàng, công nghệ thông tin và có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng hoặc công nghệ thông tin.

Cũng theo Thông tư này, công ty thông tin tín dụng có trách nhiệm giữ gìn, bảo quản Giấy chứng nhận nguyên vẹn trong suốt quá trình hoạt động; trường hợp làm mất, cháy toàn bộ, rách hoặc hư hỏng dưới các hình thức khác, công ty phải lập 01 bộ hồ sơ gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Ngân hàng Nhà nước đề nghị xem xét cấp lại Giấy chứng nhận. Đồng thời, công ty cũng có trách nhiệm gửi báo cáo tài chính quý, năm; báo cáo tình theo yêu cầu đến Ngân hàng Nhà nước.

Văn bản bị sửa đổi, bổ sung:

Thông tư số 16/2010/TT-NHNN hướng dẫn Nghị định số 10/2010/NĐ-CP về hoạt động thông tin tín dụng do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành.

Thay thế cụm từ "Trung tâm Thông tin tín dụng" tại khoản 5 Điều 4, điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 16, Điều 19 của Thông tư số 16/2010/TT-NHNN bằng cụm từ "Trung tâm Thông tin tín dụng Quốc gia Việt Nam"

◆ TIN TỨC NỔI BẬT

NGÂN HÀNG CHO VAY TIÊU DÙNG PHẢI THÀNH LẬP CÔNG TY TÀI CHÍNH



Ngân hàng Nhà nước cho biết hiện nay hoạt động tín dụng tiêu dùng của ngân hàng thương mại và công ty tài chính đang đan xen lẫn nhau. Ngân hàng thương mại và công ty tài chính đều cung cấp một số sản phẩm tín dụng tiêu dùng như cho vay trả góp để mua phương tiện đi lại, trang thiết bị gia đình, cho vay tiền mặt phục vụ đời sống,...

Đối với đối tượng khách hàng phi chuẩn, cách thức tiếp cận qua điểm giới thiệu dịch vụ tương tự mô hình công ty tài chính tín dụng tiêu dùng, tiềm ẩn rủi ro lớn do ngân hàng nhận tiền gửi của dân, hoạt động đa năng, trong khi đó ngân hàng thương mại chưa có hệ thống quản trị rủi ro chuyên nghiệp phù hợp với phân khúc khách hàng đại chúng của công ty tài chính tín dụng tiêu dùng.

Do đó, Ngân hàng Nhà nước đã xây dựng Thông tư với định hướng tách biệt và hạn chế rủi ro đối với ngân hàng khi cho vay tiêu dùng đối với khách hàng phi tiêu chuẩn. Theo dự thảo Thông tư, những hoạt động tín dụng tiêu dùng mà công ty tài chính được thực hiện dưới các hình thức **(i) cho vay trả góp; (ii) cho vay thấu chi qua thẻ tín dụng; (iii) phát hành thẻ mua hàng.**

Đáng chú ý, dự thảo Thông tư có quy định **Ngân hàng thương mại thực hiện cho vay tiêu dùng phải thành lập công ty tài chính để tách biệt và hạn chế rủi ro đối với ngân hàng khi cho vay tiêu dùng đối với khách hàng phi tiêu chuẩn.**

Cũng theo dự thảo Thông tư, công ty tài chính phải có các quy định nội bộ theo Luật các TCTD, xây dựng hệ thống thẻ chấm điểm tín dụng khách hàng, trong đó quy định cụ thể những nội dung tối thiểu phải có. Những nội dung tối thiểu này chính là đặc thù quản trị rủi ro đối với hoạt động tín dụng tiêu dùng của công ty tài chính đối với khách hàng phi tiêu chuẩn, khác biệt với quản trị rủi ro của ngân hàng thương mại (chủ yếu tài sản bảo đảm).

◆ CHUYÊN MỤC HỎI ĐÁP

Câu hỏi 1:

Tư vấn về thực hiện ký quỹ đối với Công ty xuất khẩu lao động



Trả lời:

Theo quy định của Thông tư liên tịch quy định về việc quản lý và sử dụng tiền ký quỹ của doanh nghiệp và tiền ký quỹ của người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng số 17/2007/TTLT-BLĐTBXH-NHNNVN ngày 04/9/2007 thì:

1. Đối với việc thực hiện ký quỹ của Công ty XKLD:

Công ty XKLD phải đáp ứng các quy định tại Thông tư này và quy định tại Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài “Doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo quy định tại Điều 8 và Doanh nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hình thức thực tập nâng cao tay nghề quy định tại Điều 34 của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng”

- Công ty XKLD gửi Ngân hàng giấy đề nghị mở tài khoản tiền ký quỹ (theo mẫu tại Thông tư này);
- Hồ sơ mở tài khoản đối với doanh nghiệp: Ngân hàng căn cứ theo Quy định về việc mở, đóng và sử dụng tài khoản tiền gửi số 2443/2011/QĐ- LienVietPostBank để thực hiện.
- Ngân hàng và Công ty XKLD ký kết hợp đồng ký quỹ phù hợp với quy định của Thông tư này và pháp luật có liên quan, trong đó có các nội dung: tên, địa chỉ của doanh nghiệp và ngân hàng; số tiền ký quỹ; lãi suất tiền gửi ký quỹ; mở và sử dụng tài khoản ký quỹ; rút tiền ký quỹ; hoàn trả tiền ký quỹ; trách nhiệm của các bên và các thoả thuận khác.

2. Đối với mức lãi suất:

Theo quy định tại điểm a khoản 4 Mục I: “Doanh nghiệp ký quỹ được ngân hàng thương mại nhận ký quỹ trả lãi tiền gửi ký quỹ theo mức lãi suất do hai bên thoả thuận phù hợp với mức lãi suất tiền gửi có kỳ hạn tương ứng với thời hạn ký quỹ; trường hợp doanh nghiệp rút tiền ký quỹ và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ trước thời hạn thì áp dụng theo mức lãi suất có kỳ hạn tương ứng với thời hạn ký quỹ thực tế”

Trong trường hợp của Công ty XKLD, Công ty được hưởng mức lãi suất do bên Ngân hàng và Công ty thỏa thuận nhưng phải phù hợp với mức lãi suất tiền gửi có kỳ hạn tương ứng với thời hạn ký quỹ.



Câu hỏi 2:

Ngân hàng có được nhận thế chấp đối với đất nghĩa trang?

Trả lời:

Theo quy định của Luật đất đai năm 2013 thì không cầm thế chấp đối với loại đất nghĩa trang (khi đã có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) nếu đây là đất giao vì mục đích kinh doanh, gắn với dự án đã được phê duyệt phù hợp với khoản 4, Điều 55 của Luật đất đai hiện hành:

“4. Tổ chức kinh tế được giao đất thực hiện dự án đầu tư hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng.” (khoản 4, điều 55, Luật đất đai).”

Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 8 của Quy chế bảo đảm cấp tín dụng của Ngân hàng thì không được nhận thế chấp đối với đất làm nghĩa trang.

◆ THÔNG TIN VĂN BẢN ĐỊNH CHẾ

MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỦA THÔNG TƯ SỐ 21/2014/TT-NHNN HƯỚNG DẪN VỀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG NGOẠI HỐI, ĐIỀU KIỆN, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC CHẤP THUẬN HOẠT ĐỘNG NGOẠI HỐI CỦA TỔ CHỨC TÍN DỤNG, CHI NHÁNH NGÂN HÀNG NƯỚC NGOÀI



Thông tư số 21/2014/TT-NHNN đề cập một số nội dung như sau:

1. Nguyên tắc hoạt động ngoại hối:

- Ngân hàng thương mại ...được thực hiện các hoạt động ngoại hối cơ bản trên thị trường trong nước và thị trường quốc tế trong phạm vi quy định tại Thông tư này sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận tại Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép.
- Ngân hàng thương mại...được thực hiện các hoạt động ngoại hối khác trên thị trường trong nước và thị trường quốc tế sau khi được Ngân hàng Nhà nước cho phép thực hiện có thời hạn bằng văn bản đối với từng sản phẩm hoặc nhóm sản phẩm cụ thể (sau đây gọi là văn bản chấp thuận có thời hạn)
- Khi hết thời hạn thực hiện các hoạt động ngoại hối tại văn bản chấp thuận có thời hạn, ngân hàng thương mại...được phép thực hiện các hoạt động ngoại hối khác trên thị trường trong nước và thị trường quốc tế sau khi được Ngân hàng Nhà nước xem xét, cho phép gia hạn tại văn bản gia hạn văn bản chấp thuận có thời hạn. Thời gian gia hạn từng lần không được vượt quá thời hạn cho phép thực hiện hoạt động ngoại hối tại văn bản chấp thuận có thời hạn

- Trong quá trình thực hiện hoạt động ngoại hối trên thị trường quốc tế, tổ chức tín dụng được phép chịu trách nhiệm thường xuyên rà soát, theo dõi, đánh giá về các công cụ được phép đầu tư (bao gồm trái phiếu và các giấy tờ có giá khác) và đối tác nước ngoài (nếu có) để có điều chỉnh phù hợp nhằm đảm bảo an toàn cho hoạt động của tổ chức tín dụng được phép
- Khi triển khai thực hiện các hoạt động ngoại hối, tổ chức tín dụng được phép phải đảm bảo tuân thủ các quy định và điều kiện hoạt động ngoại hối (nếu có) theo quy định của pháp luật có liên quan đối với từng hoạt động ngoại hối.

2. Phạm vi hoạt động ngoại hối cơ bản trên thị trường trong nước của Ngân hàng thương mại:

- Thực hiện các giao dịch mua bán ngoại tệ giao ngay.
- Thực hiện các giao dịch hối đoái kỳ hạn, giao dịch hối đoái hoán đổi, giao dịch hối đoái quyền chọn, giao dịch hoán đổi lãi suất ngoại tệ.
- Nhận tiền gửi, cho vay bằng ngoại tệ đối với các khách hàng không phải là tổ chức tín dụng.
- Bao thanh toán và bảo lãnh bằng ngoại tệ.
- Phát hành, đại lý phát hành thẻ ngân hàng quốc tế, thanh toán, đại lý thanh toán thẻ ngân hàng quốc tế.
- Cung cấp các dịch vụ chuyển tiền và thanh toán bằng ngoại tệ trên lãnh thổ Việt Nam; Dịch vụ nhận và chi trả ngoại tệ.
- Mua, bán, chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác bằng ngoại tệ.
- Giao cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác hoặc tổ chức kinh tế làm đại lý cung ứng một số dịch vụ ngoại hối, bao gồm dịch vụ đổi ngoại tệ, dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ.
- Cung cấp các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản bằng ngoại hối; Nhận ủy thác cho vay bằng ngoại tệ.
- Đại lý phát hành giấy tờ có giá bằng ngoại tệ.
- Cung ứng các dịch vụ tư vấn cho khách hàng về ngoại hối.
- Mở tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ tại các ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác được phép hoạt động ngoại hối.
- Vay vốn, cho vay bằng ngoại tệ với các tổ chức tín dụng được phép khác, tổ chức tài chính trong nước.
- Gửi tiền, nhận tiền gửi bằng ngoại tệ với các tổ chức tín dụng được phép khác.

3. Phạm vi hoạt động ngoại hối cơ bản trên thị trường quốc tế của ngân hàng thương mại:

- Mở tài khoản thanh toán ở nước ngoài để cung cấp dịch vụ thanh toán, chuyển tiền quốc tế.
- Mua, bán ngoại tệ giao ngay trên thị trường quốc tế.

- Bao thanh toán quốc tế và bảo lãnh bằng ngoại tệ.
- Cho vay ra nước ngoài.
- Phát hành trái phiếu ở nước ngoài.
- Gửi ngoại tệ ở nước ngoài (bao gồm tiền gửi có kỳ hạn và tiền gửi không kỳ hạn)

Ngoài ra, thông tư cũng quy định cụ thể các điều kiện thực hiện hoạt động ngoại hối cơ bản trên thị trường trong nước và quốc tế cũng như hồ sơ đề nghị chấp thuận hoạt động ngoại hối.

Văn bản bị thay thế:

- Thông tư số 03/2008/TT-NHNN hướng dẫn về hoạt động cung ứng dịch vụ ngoại hối của tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành.

Văn bản bị sửa đổi, bổ sung:

- Thông tư số 25/2011/TT-NHNN thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động ngoại hối theo Nghị quyết về đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành

➤ VĂN BẢN ĐÃ BAN HÀNH

STT	Tên văn bản	Số hiệu	Ngày ban hành	Văn bản được thay thế, sửa đổi
1.	Quy định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức của Khối QL & PTDN	1347/2014/QĐ-HĐQT	30/9/2014	Quy định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức của Khối PTML & QLDN số 729/2013/QĐ-HĐQT
2.	Quy chế phân cấp các vấn đề về nhân sự	1346/2014/QC-HĐQT	30/09/2014	Quy chế phân cấp phê duyệt các vấn đề nhân sự số 528/2013/QĐ-HĐQT ngày 23/10/2013
3.	Quy định quản lý và xử lý góp ý, khiếu nại	5473/2014/QĐ-LienVietPostBank	26/09/2014	
4.	Hướng dẫn hệ thống tài khoản kế toán tại Ngân hàng	5424/2014/HD-LienVietPostBank	24/09/2014	

5.	Quy trình nghiệp vụ cung ứng và sử dụng séc	5412/2014/QT-LienVietPostBank	24/09/2014	
6.	Quy trình nghiệp vụ tiết kiệm	5411/2014/QT-LienVietPostBank	24/09/2014	Quy trình nghiệp vụ tiết kiệm số 181/2008/QT-TGD ngày 10/5/2008
7.	Quy định tiêu chuẩn tiếp đón và phục vụ khách hàng tại khu vực giao dịch	5391/2014/QĐ-LienVietPostBank	23/09/2014	
8.	Hướng dẫn hạch toán stand by L/C và cho vay bắt buộc thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh trả thay khách hàng	5390/2014/HD-LienVietPostBank	23/09/2014	
9.	Quy chế tiền gửi tiết kiệm	1305/2014/QC-HĐQT	15/09/2014	Quy chế tiền gửi tiết kiệm số 788/2011/QĐ-HĐQT ngày 07/12/2011
10.	Quy định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức của Khối PC, GSKD & XLN	1309/2014/QĐ-HĐQT	18/9/2014	
11.	Quy định vai trò và trách nhiệm công việc của Giám đốc khu vực	1292/2014/QĐ-HĐQT	08/9/2014	
12.	Quy định cung cấp và quản lý dịch vụ huy động tiền gửi tiết kiệm tại hệ thống PGDBĐ	5038/2014/QĐ-LienVietPostBank	08/9/2014	
13.	Hướng dẫn triển khai dịch vụ môi giới thu gom TPCP	2626A/2012/QĐ-LienVietPostBank	10/9/2014	

14.	Quy định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức của Khối Thanh toán	1282/2014/QĐ-HĐQT	28/8/2014	Quy định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức của Khối Thanh toán số 732/2013/QĐ-HĐQT ngày 31/12/2013
15.	Quy định cung cấp và sử dụng dịch vụ Mobile BankPlus	4736/2014/QĐ-LienVietPostBank	27/8/2014	
16.	Quy định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức của Khối NHĐT	1276/2014/QĐ-HĐQT	25/8/2014	Quy định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức của Khối Thẻ & NHĐT số 296/2013/QĐ-HĐQT ngày 05/7/2013
17.	Hướng dẫn hạch toán thanh quyết toán chấp nhận thẻ Eximbank	4663/2014/HD-LienVietPostBank	22/8/2014	
18.	Hướng dẫn hạch toán nghiệp vụ kế toán của thẻ ghi nợ nội địa quốc tế	4662/2014/HD-LienVietPostBank	22/8/2014	
19.	Bổ sung Phụ lục 13 – QT chuyển nhượng thư tín dụng xuất khẩu trong QĐ Thanh toán quốc tế	4502/2014/QĐ-LienVietPostBank	15/8/2014	
20.	Quy trình giao dịch đổi tiền mặt của Chi nhánh	4484/2014/QT-LienVietPostBank	14/8/2014	Quy trình giao dịch đổi tiền mặt số 2241/2012/QT – LienVietPostBank ngày 24/12/2012
21.	Quy định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức của Khối KHCL	1222/2014/QĐ-HĐQT	07/8/2014	Quy định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức của Khối Khách hàng Chiến lược số

				798/2013/QĐ-HĐQT ngày 31/12/2013
22.	Quy định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức của Văn phòng đại diện Ngân hàng Bưu điện Liên Việt	1223/2014/QĐ-HĐQT	07/8/2014	
23.	Quy định dịch vụ khách hàng cá nhân ưu tiên	4286/2014/QĐ-HĐQT	05/8/2014	
24.	Hướng dẫn một số tác nghiệp trong công tác quản lý PGDBĐ tại các ĐVKD	4258/2014/HD-LienVietPostBank	02/8/2014	Hướng dẫn một số tác nghiệp công tác quản lý PGDBĐ tại Đơn vị kinh doanh (tạm thời) số 2287/2012/HD-LienVietPostBank ngày 29/12/2012
25.	Quy chế đầu tư trái phiếu doanh nghiệp tại ĐVKD	1218/2014/QC - HĐQT	01/8/2014	Quy chế đầu tư trái phiếu doanh nghiệp số 657/2012/QC-HDDQT ngày 29/10/2012

➤ VĂN BẢN SẮP BAN HÀNH

STT	Tên văn bản
1.	Quy chế văn thư, lưu trữ
2.	Quy định giám sát tín dụng
3.	Quy định về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản hành chính của Ngân hàng
4.	Quy trình nghiệp vụ cấp tín dụng
5.	Hướng dẫn kiểm toán nghiệp vụ, giao dịch nguồn vốn
6.	Quyết định điều chỉnh Hướng dẫn thực hiện nghiệp vụ thanh toán trong nước trên phần mềm Flexcube số 1500/2014/HD-LienVietPostBank

7.	Quyết định điều chỉnh mẫu biểu sử dụng cho nghiệp vụ chuyển tiền trong nước ban hành kèm theo Quy định số 1002/2012/QĐ-LienVietPostBank
8.	Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi nhánh
9.	Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi nhánh TKBD
10.	Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng giao dịch lớn
11.	Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng giao dịch

Lưu ý: Bản tin này chỉ mang tính tổng hợp và thông tin, không có giá trị áp dụng trong những trường hợp cụ thể. Để hiểu đầy đủ và chính xác các văn bản quy phạm pháp luật cần tìm đọc nội dung chi tiết toàn văn bản và/hoặc liên hệ Phòng Pháp chế để được giải đáp.